

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẠ HOÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Hạ Hoà, ngày tháng 7 năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 21/6/2013 của BTV Tỉnh uỷ**

Thực hiện văn bản số: 1181-CV/HU ngày 10/7/2024 của Huyện uỷ Hạ Hoà về việc tổng kết Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ chính trị và Chỉ thị số 14-CT/TU của Ban thường vụ tỉnh uỷ, UBND huyện Hạ Hoà báo cáo như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Hạ Hoà là huyện miền núi của tỉnh Phú Thọ, diện tích tự nhiên 34.147,18 ha, với dân số trên 123.000 người, huyện gồm 20 đơn vị xã, thị trấn. Trong thời gian qua do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, đã ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội, đời sống người dân. Nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của các cấp chính quyền, tình hình dịch bệnh được kiểm soát, kinh tế từng bước được phục hồi. Trong quá trình lãnh, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, huyện luôn coi trọng công tác tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, thực hiện nghiêm túc quy định pháp luật, chỉ đạo của cấp trên về thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trong giai đoạn từ ngày 01/7/2013 đến 30/6/2024, trên địa bàn huyện phát sinh một số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, đề nghị của người dân thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND cấp xã được chỉ đạo xem xét kịp thời, các đơn không thuộc thẩm quyền thực hiện chuyển đơn, hướng dẫn người có đơn gửi đến đúng cơ quan có thẩm quyền theo quy định; có 02 vụ việc kéo dài, UBND huyện tích cực chỉ đạo giải quyết, đã đạt được kết quả bước đầu. Trong kỳ không phát sinh điểm nóng, không phát sinh vụ việc phức tạp.

#### **II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

##### **1. Những kết quả đạt được**

##### **1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện**

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 21/6/2013 của tỉnh uỷ Phú Thọ; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị “ Về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”; Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư qua các đợt sơ kết, tổng kết Chỉ thị 35-CT/TW. Ngày 10 hàng tháng Bí thư

Huyện ủy luôn duy trì nhiệm vụ tiếp công dân cùng Chủ tịch UBND huyện, HĐND huyện, Mặt trận tổ quốc huyện, các ban ngành, đoàn thể và Ban tiếp công dân huyện. Ngày 20 hàng tháng, Chủ tịch UBND huyện duy trì việc tiếp công dân cùng HĐND huyện, Ban tiếp công dân huyện, Mặt trận tổ quốc, các ban ngành đoàn thể của huyện để lắng nghe, tiếp nhận các ý kiến, xử lý các khiếu nại, tố cáo của người dân.

Các ý kiến được tiếp nhận qua tiếp công dân định kỳ vào ngày 10 và 20 hàng tháng, được Chủ tịch UBND huyện, Ban tiếp công dân huyện tham mưu xử lý, có thông báo xử lý các ý kiến được tiếp nhận qua tiếp công dân, tại Thông báo kết quả tiếp công dân định kỳ, Chủ tịch UBND huyện giao nhiệm vụ cho phòng chuyên môn hoặc chi đạo xã, thị trấn chỉ đạo giải quyết ý kiến, đơn, vụ việc cụ thể được tiếp nhận tại buổi tiếp công dân.

Đối với cấp xã, thực hiện việc tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã, thị trấn vào thứ 3 hoặc thứ 5 hàng tuần, theo thông báo lịch tiếp công dân định kỳ được thông báo từ đầu năm của UBND xã, thị trấn. Các ý kiến được tiếp nhận qua nhiệm vụ tiếp công dân được Chủ tịch UBND cấp xã giao nhiệm vụ cho công chức được phân công nhiệm vụ tiếp công dân tham mưu xử lý, giao nhiệm vụ cho bộ phận chuyên môn tham mưu giải quyết.

UBND huyện, UBND các xã, thị trấn phân công một công chức phụ trách nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên, duy trì việc tiếp công dân hàng ngày làm việc, vào sổ sách tiếp công dân, lưu trữ hồ sơ liên quan tiếp công dân.

Đối với UBND huyện việc xử lý đơn được giao nhiệm vụ cho Thanh tra huyện là đầu mối theo dõi vào sổ sách, lưu hồ sơ, tham mưu việc xử lý, giải quyết đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện, tham mưu, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc các xã, thị trấn giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền cấp xã. Duy trì chế độ thông tin báo cáo hàng tháng, hàng quý, 6 tháng, năm.

Đặc biệt UBND huyện luôn duy trì cơ chế phối hợp giữa cấp huyện với cấp xã, phối hợp giữa chính quyền với cấp ủy Đảng, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, các cơ quan tổ tụng trên địa bàn để nắm bắt tình hình những sự vụ ngay từ khi mới phát sinh, có hướng dẫn, chỉ đạo cấp cơ sở giải quyết đúng hướng, kịp thời các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân.

Hàng năm, UBND huyện duy trì nội dung thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã trong việc thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, tố cáo, Luật Phòng Chống tham nhũng; Thường xuyên phối hợp với Mặt Trận Tổ quốc huyện tăng cường công tác giám sát trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã trong việc thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, tố cáo, Luật Phòng Chống tham nhũng.

Từ công tác lãnh chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, các cấp ủy Đảng, việc phối hợp thường xuyên của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể đồng cấp, phối hợp giữa cấp huyện với cấp xã, sự quan tâm của các sở ngành của Tỉnh, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của huyện Hạ Hòa đạt được hiệu quả đáng khích lệ, các ý kiến được tiếp nhận qua việc tiếp công dân, các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được chỉ đạo, giải quyết kịp thời, trong kỳ không

phát sinh điểm nóng, không có vụ việc phức tạp, tình hình chính trị, an ninh, trật tự xã hội ổn định, góp phần quan trọng xây dựng và phát triển kinh tế của huyện.

- Việc bố trí địa điểm, trụ sở tiếp công dân, cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm.

+ Cấp huyện: UBND huyện đã xây dựng Trụ sở Tiếp công dân huyện gồm 01 phòng đợi và 01 phòng tiếp công dân. Trụ sở Tiếp công dân của huyện đã được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho công tác tiếp công dân như máy tính, máy in, mạng internet, bàn ghế, điều hòa, hệ thống camera...

+ Cấp xã: Về cơ bản, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Hạ Hòa đã bố trí địa điểm tiếp công dân, bảo đảm thuận tiện, có phòng tiếp công dân, trang bị phương tiện và các điều kiện làm việc cần thiết khác phục vụ cho việc tiếp công dân.

## **1.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp**

1.2.1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) ở địa phương

UBND huyện triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 21/6/2013 của tỉnh ủy Phú Thọ; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị “ Về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”; Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư qua các đợt sơ kết, tổng kết Chỉ thị 35-CT/TW, các văn bản của Tỉnh ủy Phú Thọ, Đảng bộ huyện Hạ Hòa, qua nhiều hình thức như: quán triệt thực hiện thông qua hội nghị hành chính của UBND huyện, thông qua về sao gửi các văn bản trên đến các phòng, ban chuyên môn, UBND xã, thị trấn thuộc quyền quản lý của UBND huyện.

Hàng năm, thực hiện chương trình công tác, UBND huyện thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo dưới nhiều hình thức: qua hình thức hội nghị, qua hệ thống cổng thông tin điện tử của huyện, qua hệ thống đài phát thanh của huyện, của các xã, thị trấn... Trong kỳ, UBND huyện tổ chức 8 hội nghị tuyên truyền cho 1390 người là lãnh đạo UBND xã, thị trấn, công chức tiếp công dân, công chức tư pháp, công chức địa chính, trưởng khu dân cư, hoà giải viên ở cơ sở.

Thông qua các hội nghị, hình thức tuyên truyền đã truyền tải những chủ trương, chính sách, pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đến cán bộ, công chức, người dân để thực hiện đúng theo quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước.

1.2.2. Việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản tiếp công dân, giải quyết KNTC của cấp ủy, UBND các cấp

Trong kỳ, UBND huyện không ban hành Văn bản quy phạm pháp luật lãnh, chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn. Tuy nhiên, để đảm bảo

thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. UBND huyện đã ban hành một số văn bản sau:

+ Thông báo số 177/TB-UBND ngày 31/12/2014 của Chủ tịch UBND huyện, thông báo lịch tiếp công dân của Lãnh đạo UBND huyện (từ tháng 01 đến tháng 4 năm 2015).

+ Thông báo số 79/TB-UBND ngày 04/5/2015 của Chủ tịch UBND huyện, thông báo lịch tiếp công dân của Lãnh đạo UBND huyện (từ tháng 5 đến tháng 8 năm 2015).

+ Thông báo số 117/TB-UBND ngày 03/9/2015 của Chủ tịch UBND huyện, thông báo lịch tiếp công dân của Lãnh đạo UBND huyện (từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2015).

+ Văn bản số 1030/UBND - TTr ngày 29/7/2016 về việc chấn chỉnh thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn đối với các xã, thị trấn.

+ Thông báo số 75/TB-UBND ngày 01/9/2016 của Chủ tịch UBND huyện, thông báo lịch tiếp công dân của lãnh đạo huyện.

+ Thông báo số 01/TB-UBND ngày 04/1/2017 của Chủ tịch UBND huyện, thông báo lịch tiếp công dân của lãnh đạo huyện.

+ Quy chế số 01/QCPH- HUBND-UBND ngày 15/6/2017 phối hợp công tác giữa Thường trực HUBND với UBND huyện nhiệm kỳ 2016-2021 trong đó có nội dung phối hợp tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo.

+ Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 quyết định thành lập tổ công tác giải quyết đơn vượt cấp, kéo dài.

+ Quyết định số 5606/QĐ - UBND ngày 21/11/2017 về việc bổ sung thay thế thành viên ban tiếp công dân huyện.

+ Thông báo số 02/TB-UBND ngày 05/1/2018 của Chủ tịch UBND huyện, thông báo lịch tiếp công dân của lãnh đạo huyện.

+ Quyết định số 4939/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 phê duyệt công tác thanh tra năm 2019.

+ Thông báo số 147/TB-UBND ngày 26/12/2018 của Chủ tịch UBND huyện, thông báo lịch tiếp công dân của lãnh đạo huyện.

+ Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 05/3/2019 về tuyên truyền, tập huấn Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo năm 2018.

+ Văn bản số 275/UBND-TTr ngày 05/3/2019 về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn công dân.

+ Kế hoạch số 5961/KH-UBND ngày 02/5/2019 về phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019.

+ Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 về việc bổ sung thay thế thành viên ban tiếp công dân huyện Hạ Hòa.

+ Thông báo số 107/TB-UBND ngày 22/7/2019 của Chủ tịch UBND huyện, thông báo lịch tiếp công dân của lãnh đạo huyện.

+ Thông báo số 193/TB-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch UBND huyện, thông báo lịch tiếp công dân của lãnh đạo huyện.

+ Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của huyện ủy Ban hành quy chế tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân của đồng chí BT huyện ủy và

xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến huyện ủy

+ Thông báo số 161/TB-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch UBND huyện, thông báo lịch tiếp công dân của lãnh đạo huyện.

+ Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Chủ tịch UBND về việc ban hành nội quy tiếp công dân tại phòng tiếp công dân huyện.

+ Quyết định 648/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của Chủ tịch UBND huyện về việc thành lập tổ tiếp công dân của huyện trong thời gian diễn ra bầu cử Đại biểu quốc hội khoá XV.

+ Văn bản số: 2278/UBND-TTr ngày 9/11/2021 về việc thực hiện nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

+ Thông báo số: 130/TB-UBND ngày 29/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện về lịch tiếp công dân của lãnh đạo UBND huyện.

+ Quyết định số: 647/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 về việc thay đổi thành viên ban tiếp công dân huyện.

+ Thông báo số: 99/TB-UBND ngày 15/12/2022 của chủ tịch UBND huyện về lịch tiếp công dân của lãnh đạo huyện từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2023.

+ Thông báo số:130/TB-UBND ngày 15/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện về lịch tiếp công dân của lãnh đạo UBND huyện từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2024.

1.2.3. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC

- UBND huyện quan tâm chỉ đạo: Thủ trưởng các phòng, ban trực thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tăng cường thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định pháp luật ngay từ khi vụ việc mới phát sinh ở cơ sở; thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ, đột xuất; tăng cường tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu với công dân trong giải quyết khiếu nại; thực hiện đúng quy định pháp luật và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Khi phát sinh khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, các đồng chí lãnh đạo cấp ủy, chính quyền phải kịp thời chỉ đạo các cơ quan chức năng giải quyết, kết hợp việc làm rõ nội dung khiếu nại, tố cáo với việc vận động, thuyết phục công dân chấp hành đúng các quy định pháp luật không để phát sinh tình hình phức tạp. Khi có khiếu nại, tố cáo, người đứng đầu các cơ quan chức năng đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, ban hành văn bản xử lý, giải quyết đúng quy định của pháp luật, hạn chế việc khiếu nại, tố cáo kéo dài.

- UBND huyện tăng cường hoạt động quản lý Nhà nước về lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp

luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của các địa phương, cơ quan, đơn vị.

1.2.4. Kết quả tiếp công dân và giải quyết KNTC của các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết KNTC theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong giải quyết KNTC.

**\* Kết quả tiếp công dân**

Trong giai đoạn từ năm 2013 đến 30/6/2024 toàn huyện đã tiếp 4.243 lượt công dân/3.484 ý kiến, trong đó tiếp định kỳ: 2.023 lượt công dân/ 1.625 ý kiến; tiếp thường xuyên: 2.220 lượt công dân/1.859 ý kiến, cụ thể:

- UBND huyện tiếp 1.997 lượt công dân/1.625 ý kiến:
- + Tiếp thường xuyên tại phòng tiếp công dân: 1.029 lượt công dân/823 ý kiến.
- + Tiếp định kỳ của lãnh đạo huyện: 968 lượt công dân/ 802 ý kiến.
- UBND cấp xã tiếp 2.246 lượt công dân/1.859 ý kiến:
- + Tiếp thường xuyên: 1.191 lượt công dân/1.036 ý kiến.
- + Tiếp định kỳ của lãnh đạo xã: 1.055 lượt công dân/823 ý kiến.

**\* Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân**

Trong kỳ báo cáo toàn huyện tiếp nhận 3.484 ý kiến, đã xử lý, chỉ đạo xử lý 3.484/3.484 ý kiến:

- UBND huyện chỉ đạo, xử lý, giải quyết kịp thời 1.625/1.625 ý kiến được tiếp nhận qua nhiệm vụ tiếp công dân (chỉ đạo xử lý, giao nhiệm vụ tham mưu xử lý, giải quyết cho phòng, ban chuyên môn qua Thông báo kết quả tiếp công dân của lãnh đạo huyện).

- UBND xã xử lý, giải quyết 1.859/1.859 ý kiến được tiếp nhận qua nhiệm vụ tiếp công dân của cấp xã (có phiếu giao nhiệm vụ hoặc giao nhiệm vụ qua họp giao ban đầu tuần cho công chức chuyên môn, tham mưu xử lý, giải quyết ý kiến của người dân được tiếp nhận qua công tác tiếp công dân).

Trong kỳ, không phát sinh vụ việc có tính phức tạp, không có đoàn đông người đến trụ sở tiếp công dân của huyện và các xã, thị trấn.

**\* Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ báo cáo:** 2.200 đơn, trong đó:

- Cấp huyện tiếp nhận: 1.131 đơn
- Cấp xã tiếp nhận: 1.069 đơn

**\* Phân loại theo thẩm quyền đối với 2.200 đơn tiếp nhận:**

- Đơn do UBND huyện tiếp nhận: 1.131 đơn. Trong đó:  
+ Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện: 1.098 đơn, trong đó:  
Đơn khiếu nại: 04 đơn: đơn của bà Nguyễn Thị Ngọc Khanh xã Xuân Áng; Đơn của bà Đỗ Thị Thu Hiền, khu 1 xã Hiền Lương; Đơn của ông Nguyễn Đăng Cam, khu 6 xã Gia Điền; Đơn của bà Nguyễn Hồng Tâm (khiếu nại lần 2 đối với Quyết định giải quyết khiếu nại lần 1 của Chủ tịch UBND xã Xuân Áng liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm của bà Tâm năm 2022);

Đơn tố cáo: không có vụ việc tố cáo.

Đơn phản ánh, đề nghị: 1.094 đơn, nội dung đơn chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, quản lý trật tự xã hội.

*Đơn UBND huyện tiếp nhận không thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện, đã thực hiện thủ tục chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 33 đơn (chuyển đơn đến Chủ tịch UBND cấp xã: 8 đơn; chuyển đơn thuộc thẩm quyền Tòa án: 10 đơn; chuyển đơn thuộc thẩm quyền BCH quân sự huyện: 01 đơn; chuyển đơn thuộc thẩm quyền Thi hành án dân sự 04 đơn; chuyển đơn thuộc thẩm quyền Công an huyện: 10 đơn).*

**- Đơn thuộc thẩm quyền của cấp xã 1.069 đơn, trong đó:**

+ *Đơn khiếu nại*: 01 đơn khiếu nại của bà Nguyễn Hồng Tâm (khiếu nại lần 1 đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm của bà Tâm năm 2022);

+ *Đơn tố cáo*: không có vụ việc tố cáo;

+ *Đơn đề nghị, phản ánh*: 1.068 đơn nội dung phản ánh, đề nghị liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, quản lý trật tự xã hội...

**\* Kết quả giải quyết đơn khiếu nại**

Tổng số đơn khiếu nại trong kỳ báo cáo: 05 đơn.

- UBND huyện tiếp nhận 04 đơn:

+ Đơn của bà Đỗ Thị Thu Hiền, khu 1 xã Hiền Lương có nội dung: Khiếu nại Văn bản số 645/UBND-TN ngày 27/6/2014 của UBND huyện về việc trả lời đơn của công dân (năm 2014). Đã giải quyết xong.

+ Đơn của ông Nguyễn Đăng Cam, khu 6 xã Gia Điền có nội dung: Khiếu nại việc bị UBND xã Gia Điền thu hồi đất thổ cư mà không đền bù, lấy đất ruộng của gia đình ông để bán thổ cư, không cho gia đình ông canh tác (năm 2014). Đã giải quyết xong.

+ Đơn của bà Nguyễn Thị Ngọc Khanh xã Xuân Áng có nội dung: khiếu nại thực hiện chính sách bồi thường GPMB đối với gia đình bà do thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (năm 2016). Đã giải quyết xong.

+ Đơn khiếu nại lần hai của bà Nguyễn Hồng Tâm, xã Xuân Áng, khiếu nại đối với Quyết định giải quyết khiếu nại lần 1 của Chủ tịch UBND xã Xuân Áng liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm của bà Tâm. Đã giải quyết xong.

- UBND cấp xã tiếp nhận: 01 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Xuân Áng, đã giải quyết khiếu nại lần đầu theo quy định (Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND xã Xuân Áng về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Hồng Tâm “lần đầu”). Qua kết quả giải quyết lần đầu, cho thấy, nội dung bà Tâm khiếu nại đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi đánh người gây thương tích của bà Tâm là khiếu nại sai. Đã giải quyết xong.

**\* Kết quả giải quyết đơn tố cáo**

Trong kỳ báo cáo trên địa bàn không phát sinh vụ việc tố cáo.

**\* Kết quả xử lý đơn phản ánh, kiến nghị**

Đã giải quyết xong: 2.196/2.200 đơn

- UBND huyện giải quyết xong: 1.129/1.131 đơn, đang giải quyết 02 đơn:

+ Đơn của ông Nguyễn Văn Tuy, khu 10, xã Xuân Áng; bà Tạ Thị Tính khu 14, xã Xuân Áng; bà Tạ Thị Thảo khu 9, xã Xuân Áng; bà Trần Thị Xuân khu 8, xã Văn Bán, huyện Cẩm Khê. UBND huyện tổ chức các buổi làm việc, đối thoại, giải quyết, đến nay có hộ ông Tuy, bà Xuân, ông Đông (Thảo) thống nhất phương án giải quyết với UBND huyện. Riêng hộ bà Tính chưa thống nhất hướng giải quyết vụ việc, tiếp tục có đơn đề nghị giải quyết, UBND huyện đã có báo cáo xin ý kiến tham vấn và chỉ đạo của UBND tỉnh để có hướng giải quyết.

+ Xử lý nội dung liên quan đến bà Khuất Thị Thạch xã Yên Kỳ theo chỉ đạo tại văn bản số 5334/UBND-TC ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về kết quả rà soát, giải quyết đơn của bà Thạch xã Yên Kỳ. Vụ việc, UBND huyện đã có Kết luận số 1270/KL-UBND ngày 30/7/2021 của UBND huyện Hạ Hoà về việc giao đất, công nhận quyền sử dụng đất và cấp giấy CNQSD đất số BV 509610 ngày 02/10/2014, khu 9, xã Yên Kỳ đối với thửa đất số 66b, tờ bản đồ 14, diện tích 230m<sup>2</sup>. UBND huyện đã có thông báo thu hồi giấy CNQSD đất số BV 509610 ngày 02/10/2014, khu 9, xã Yên Kỳ đối với thửa đất số 66b, tờ bản đồ 14, diện tích 230m<sup>2</sup> đã cấp cho bà Nguyễn Thị Chiến; Đang xem xét việc xử lý cán bộ, công chức để xảy ra vi phạm trong việc giao đất trái thẩm quyền cho hộ bà Chiến. Đến nay, việc xem xét quyền lợi của bà Khuất Thị Thạch đã được UBND tỉnh và UBND huyện xem xét, bà Thạch chưa nhất trí, UBND huyện đang tiếp tục giải quyết.

- UBND xã, thị trấn giải quyết xong: 1.067/1.069 đơn. Đang giải quyết 02 đơn:

+ Đơn của tiểu thương chợ Hương Xạ: kiến nghị UBND xã Hương Xạ thực hiện ký kết hợp đồng thuê khoán trực tiếp với các tiểu thương chợ Hương Xạ, không tổ chức đấu giá các ki ốt tại chợ Hương Xạ.

+ Đơn của ông Nguyễn Văn Hưng, khu 14 xã Vĩnh Chân: Đề nghị xem xét việc tranh chấp hợp đồng thuê khoán đất bãi bồi giữa UBND xã Vĩnh Chân với ông Hưng, ông không đồng ý việc UBND xã Vĩnh Chân trả lại tiền thuê khoán thầu năm 2024 để chấm dứt hợp đồng giữa ông và UBND xã.

1.2.5. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài

Trong kỳ, trên địa bàn huyện Hạ Hoà không phát sinh việc khiếu kiện đông người, phức tạp. Có 02 đơn kéo dài thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện, đang tiếp tục giải quyết:

2.5.1. *Vụ việc của bà Khuất Thị Thạch, xã Yên Kỳ:*

UBND huyện báo cáo UBND tỉnh về hướng xử lý, giải quyết vụ việc như sau:

- *Thứ nhất:* Nội dung bà Thạch đề nghị thu hồi và trả lại nguyên trạng thửa đất số 66B, tờ bản đồ 14, diện tích 230m<sup>2</sup> cho gia đình bà Thạch.

Trên cơ sở các tình tiết nội dung sự việc sử dụng đất, mua bán chuyển nhượng giữa ông Chung và bà Thạch, đối chiếu theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, nội dung bà Thạch đề nghị không có cơ sở xem xét, giải quyết. Tại các buổi làm việc, đối thoại, các phòng chuyên môn của UBND huyện đã giải thích, trả lời cho bà Thạch hiểu rõ nội dung này.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, chấm dứt vụ việc kéo dài, UBND xã Yên Kỳ đã làm việc với gia đình bà Chiến, bà Chiến đồng ý trả lại đất



nông nghiệp với diện tích lớn hơn hoặc bằng 230m<sup>2</sup> (chiều rộng mặt tiền là 3,6m, chiều dài thửa đất theo hết chiều sâu của thửa đất, vị trí giáp ranh với thửa đất ở của bà Thạch).

- *Thứ hai:* Việc thu hồi giấy CNQSD đất đối với thửa đất số 66B, tờ bản đồ số 14, diện tích 230m<sup>2</sup> theo Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 đã cấp cho bà Chiến, lý do thu hồi: ghi sai mục đích và sử dụng thửa đất (đất vườn thời hạn lâu dài). Nội dung này, UBND huyện giao Phòng Tài Nguyên và Môi trường tham mưu giải quyết, khi có kết quả thông báo để bà Thạch được biết.

- *Thứ ba:* Nội dung bà Thạch đề nghị xem xét, giải quyết quyền lợi của bà Thạch (bồi thường theo quy định):

+ Giải quyết quyền lợi của bà Thạch, theo tinh thần chỉ đạo tại Văn bản số 5334/UBND-TD ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ, xem xét hỗ trợ công khai phá cải tạo thửa đất cho bà Thạch đối với thửa đất số 66B, tờ bản đồ 14, diện tích 230m<sup>2</sup> tại thời điểm giải quyết năm 2020 là 31 triệu đồng, (theo đơn giá đất và đơn giá bồi thường, hỗ trợ năm 2024 khoảng trên 50 triệu đồng) bà Thạch không đồng ý.

+ Giải quyết quyền lợi theo hướng thoả thuận trên cơ sở đề nghị của bà Thạch, qua các buổi đối thoại đến nay bà Thạch luôn có các yêu cầu vượt quá quyền lợi của bà Thạch, UBND huyện, UBND xã nhiều lần tổ chức đối thoại, giải quyết theo đề nghị thoả thuận của bà Thạch nhưng không thành.

Nội dung đề nghị giải quyết quyền lợi của bà Thạch, UBND huyện đã nhiều lần tổ chức làm việc, đối thoại giải quyết, tuy nhiên, bà Thạch không hợp tác, có yêu cầu vượt quá quyền lợi, UBND huyện Hạ Hoà báo cáo UBND tỉnh, sau buổi làm việc ngày 28/02/2024, UBND huyện Hạ Hoà không tổ chức làm việc, không đối thoại giải quyết quyền lợi của bà Thạch theo các hướng thoả thuận mà bà Thạch đề nghị.

Thực hiện theo tinh thần Văn bản số 5334/UBND-TD ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ, UBND huyện tiếp tục giao UBND xã Yên Kỳ tuyên truyền, vận động bà Thạch, giải quyết và hưởng quyền lợi theo tinh thần, chỉ đạo, hướng giải quyết quyền lợi của bà Thạch tại Văn bản số 5334/UBND-TD ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ.

*Thứ tư:* Nội dung bà Thạch đề nghị xem xét, xử lý nghiêm cán bộ có liên quan đến nội dung khiếu nại của gia đình từ trước đến nay.

Nội dung này, UBND huyện giao phòng Nội vụ, rà soát lại hồ sơ quản lý, điều kiện xử lý cán bộ, công chức đối với ông Phùng Ngọc Thung-nguyên Chủ tịch UBND xã Chính Công, ông Trần Văn Sáu-nguyên công chức địa chính xã Chính Công, thực hiện hành vi giao đất nông nghiệp trái thẩm quyền cho hộ bà Chiến từ năm 1996, báo cáo Chủ tịch UBND huyện trước ngày 15/3/2024, để trả lời bà Thạch theo quy định.

Thực hiện hướng giải quyết trên, UBND huyện Hạ Hoà đã có Báo cáo kết quả giải quyết và hướng giải quyết đơn của bà Thạch báo cáo UBND tỉnh Phú Thọ, đồng thời có văn bản xử lý đơn trả lời bà Thạch về nội dung bà đề nghị quyền lợi và cấp giấy CNQSD đất đối với thửa đất số 66B, tờ bản đồ 14, chỉ đạo Phòng chuyên môn tham mưu, xử lý việc thu hồi giấy CNQSD đất đối với thửa

đất số 66B, tờ bản đồ số 14, diện tích 230m<sup>2</sup> theo Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 đã cấp cho bà Chiến, xem xét về hành vi sai phạm của ông Phùng Ngọc Thung-nguyên Chủ tịch UBND xã Chính Công, ông Trần Văn Sáu-nguyên công chức địa chính xã Chính Công, thực hiện hành vi giao đất nông nghiệp trái thẩm quyền cho hộ bà Chiến từ năm 1996.

#### 2.5.2. Vụ việc của bà Tạ Thị Tính, xã Xuân Áng:

- Về thời hiệu khiếu nại, nội dung đề nghị của bà Tính cũng như hộ ông Tuỳ, ông Đông, bà Xuân đã hết thời hiệu khiếu nại. Do đó, đơn (vụ việc) không đủ điều kiện thụ lý, giải quyết theo thủ tục khiếu nại, nội dung này, UBND huyện đã có văn bản trả lời tại Văn bản 393/UBND-VP ngày 23/4/2015 và Văn bản số 1066/UBND-TTr ngày 23/6/2017, Văn bản số 1122/UBND-TTr ngày 19/7/2019 của Chủ tịch UBND huyện Hạ Hòa.

- Qua rà soát, các chính sách bồi thường hỗ trợ, tái định cư đối với 4 hộ Hàm Kỳ cũng như hộ bà Tính về cơ bản Nhà nước đã chi trả đủ tiền bồi thường, hỗ trợ. Đối với đất khai hoang, theo quy định phải được UBND xã xác nhận đất ổn định, không tranh chấp mới đủ điều kiện bồi thường, tuy nhiên, việc sử dụng đất của hộ bà Tính cũng như 147 hộ dân khu vực lòng hồ Hàm Kỳ không được UBND xã xác nhận, chưa đủ cơ sở xem xét.

- Để ổn định tình hình, chấm dứt vụ việc, UBND huyện đã xin ý kiến UBND tỉnh, sở ngành chuyên môn, thực hiện phương án thoả thuận. Tuy nhiên, bà Tính yêu sách tiếp tục đề nghị: nếu thoả thuận phải cấp cho bà 2 lô đất (1 lô mặt đường liên xã diện tích 200m<sup>2</sup>, một lô mặt đường làng liên xóm 200m<sup>2</sup>, hoặc 01 lô 400m<sup>2</sup> mặt đường liên xã; UBND huyện không đồng ý thì giải quyết đơn của bà là đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Xét việc bồi thường, hỗ trợ về cơ bản đã đảm bảo quyền lợi, liên quan đến nội dung đất khai hoang chưa đủ cơ sở xem xét.

Vụ việc kéo dài, cơ quan hành chính giải quyết nhiều lần, UBND huyện đưa ra quan điểm, bà Tính không đồng ý với Quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án Hồ Hàm Kỳ đối với gia đình bà, việc khiếu nại đã hết thời hiệu, hướng dẫn bà Tính khởi kiện ra Toà để được giải quyết.

#### 1.2.6. Kết quả công tác thanh tra đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã tiến hành: 11 cuộc thanh tra trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND các xã trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng đối với 32 xã, thị trấn.

#### 1.2.7. Kết quả phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan thông tin báo chí trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC

UBND huyện luôn duy trì cơ chế phối hợp giữa cấp huyện với cấp xã, phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, các cơ quan tổ tụng trên địa bàn để nắm bắt tình hình những sự vụ ngay từ khi mới phát sinh, có hướng dẫn, chỉ đạo cấp cơ sở giải quyết đúng hướng, kịp thời các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân.

Từ công tác lãnh chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, các cấp ủy Đảng, việc phối hợp thường xuyên của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể đồng cấp, phối hợp giữa cấp huyện với cấp xã, sự quan tâm của các sở ngành của Tỉnh, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của huyện Hạ Hòa đạt được hiệu quả đáng khích lệ, các ý kiến được tiếp nhận qua việc tiếp công dân, các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được chỉ đạo, giải quyết kịp thời, trong kỳ không phát sinh điểm nóng, không có vụ việc phức tạp, tình hình chính trị, an ninh, trật tự xã hội ổn định, góp phần quan trọng xây dựng và phát triển kinh tế của huyện.

1.2.8. Kết quả kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và tham mưu giải quyết KNTC; bố trí trụ sở, trang bị phương tiện và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC ở địa phương

- Về đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và tham mưu giải quyết KNTC: toàn huyện có 28 cán bộ làm công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC (trong đó cấp huyện: 8 cán bộ; cấp xã: 20 cán bộ).

Đội ngũ công chức thực hiện công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được Lãnh đạo UBND huyện quan tâm và tạo điều kiện tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ. Cán bộ, công chức thực hiện công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo của đơn vị có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nắm vững chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, am hiểu thực tế, có khả năng vận động, thuyết phục quần chúng.

- Về bố trí trụ sở, trang bị phương tiện và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC ở địa phương:

+ UBND huyện bố trí phòng tiếp công dân (TCD) tại địa điểm thuận lợi, có biển bảng chỉ dẫn để công dân dễ liên hệ và được trang bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác TCD, nội quy tiếp công dân theo quy định; có đầy đủ hệ thống sổ sách theo mẫu quy định và ghi chép, theo dõi đầy đủ các nội dung công dân kiến nghị, đề nghị, phản ánh, KN, TC; bố trí công chức trực TCD thường xuyên.

+ UBND xã, thị trấn trên địa bàn đều bố trí địa điểm tiếp công dân và công chức trực tiếp công dân thường xuyên, trang bị cơ sở vật chất, nội quy tiếp công dân, sổ sách theo dõi việc tiếp công dân theo quy định.

+ Lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND huyện được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, của huyện và niêm yết tại phòng tiếp công dân của UBND huyện; Lịch tiếp công dân UBND cấp xã được niêm yết tại trụ sở UBND xã, phòng tiếp công dân của UBND xã. Sau buổi tiếp công dân định kỳ ngày 10, ngày 20 hàng tháng của lãnh đạo huyện, Chủ tịch UBND huyện có ban hành Thông báo kết quả tiếp công dân của lãnh đạo huyện để chỉ đạo xử lý, giải quyết ý kiến, đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, đề nghị của người dân; thực hiện đăng tải Thông báo kết quả tiếp công dân của lãnh đạo huyện trên hệ thống trang thông tin điện tử của huyện.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

## **1. Ưu điểm**

- UBND huyện, UBND xã, thị trấn hàng năm duy trì và đa dạng hoá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo tới người dân dưới nhiều hình thức.

- Duy trì và thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình, cập nhật thông tin về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, hướng dẫn nghiệp vụ mang tính cụ thể, chuyên sâu cho cơ sở.

- Các ý kiến, đơn được tiếp nhận qua nhiều nguồn, qua hoạt động tiếp công dân được chỉ đạo phân loại, xử lý đơn kịp thời, giải quyết đúng thẩm quyền, đảm bảo về quy trình, thủ tục, quyền lợi của người dân và nhà nước.

- Có 02 đơn (vụ việc) kéo dài từ nhiều năm trước chuyển sang, UBND huyện đã thực hiện nghiêm túc kế hoạch rà soát của Thanh tra Chính phủ về đơn tồn đọng kéo dài, chủ động xin ý kiến tham vấn của Thanh tra tỉnh, sở ngành chuyên môn của UBND tỉnh, xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, quá trình giải quyết đã đạt được kết quả nhất định.

Trong kỳ không phát sinh điểm nóng, phức tạp, tình hình an ninh-trật tự trên địa bàn ổn định.

## **2. Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân; bài học kinh nghiệm**

### **2.1. Hạn chế, vướng mắc**

- Đối với cấp huyện: Hiện 02 vụ việc kéo dài, quá trình giải quyết đạt được kết quả quan trọng, nhưng chưa dứt điểm, do một phần nhận thức của công dân, do một phần vướng mắc về chính sách, pháp luật.

- Đối với cấp xã, qua nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, theo dõi việc tiếp công dân, giải quyết đơn, nhận thấy: một số xã việc giải quyết đơn đối với một số vụ việc cụ thể (đơn phản ánh, hoà giải tranh chấp đất đai) dừng ở bước lập biên bản giải quyết đơn, chưa ban hành văn bản thông báo kết quả giải quyết để kết thúc vụ việc giải quyết.

### **2.2. Nguyên nhân của những hạn chế**

#### **a) Nguyên nhân chủ quan**

- Đối với cấp xã: Công chức tham mưu tiếp công dân, phân loại, xử lý, giải quyết đơn ở cấp xã hầu hết là công chức văn phòng-thống kê kiêm nhiệm nhiệm vụ tiếp công dân, tham mưu phân loại, xử lý, giải quyết đơn, hầu hết chưa được đào tạo bài bản về nghiệp vụ về phân loại, xử lý, giải quyết đơn. Do đó, quá trình tham mưu, đề xuất giải quyết đơn còn lúng túng, còn hạn chế nhất định.

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, nhất là về đất đai còn một số hạn chế là một trong nguyên nhân phát sinh đơn liên quan nhiều đến lĩnh vực đất đai, kéo dài.

#### **b) Nguyên nhân khách quan**

- Luật khiếu nại 2011, còn nhiều điểm hạn chế, gây vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, giải quyết khiếu nại.

- Quy định về thẩm quyền giải quyết khiếu nại từ điều 17 đến điều 23 chưa thống nhất với nội dung quy định tại Điều 1, khoản 1, Điều 2 của Luật Khiếu nại.

- Chưa có hướng dẫn về quy trình, thủ tục giải quyết các vụ việc khiếu nại hết thời hiệu nhưng phải xem xét lại để giải quyết quyền lợi cho người khiếu nại.

- Từ những hạn chế của Luật Khiếu nại, quy định của pháp luật dẫn đến vướng mắc, khó khăn cho các cơ quan khi áp dụng Luật Khiếu nại áp dụng, giải quyết khiếu nại trong thực tiễn.

- Chưa có văn bản hướng dẫn trình tự, thủ tục giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, dẫn đến lúng túng trong quá trình áp dụng, giải quyết.

- Chính sách pháp luật thường xuyên có thay đổi, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng. Mặt khác chính sách pháp luật không thống nhất giữa các địa phương, giữa các thời điểm trên cùng địa bàn, dẫn đến so sánh, tỵ bì của người dân khi thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường về đất, chính sách hưởng lợi về quyền sử dụng đất. Khó khăn trong việc giải quyết đơn liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Một số vụ việc khiếu nại về đất đai, nhà ở do lịch sử để lại, nhưng do chính sách, pháp luật về đất đai đã thay đổi không còn phù hợp hoặc không có hồ sơ công dân vẫn tiếp tục khiếu kiện kéo dài nhiều năm, quá trình giải quyết gặp nhiều khó khăn.

- Hiểu biết pháp luật của một số người dân còn hạn chế, cho rằng có đơn gửi cấp cao hơn, cấp cao hơn về giải quyết vụ việc, dẫn đến hiện tượng đơn gửi nhiều nơi, vượt cấp.

### **3. Những vấn đề đặt ra đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trong tình hình mới cần quan tâm giải quyết**

- Hiện nay, trước xu thế hội nhập và phát triển của xã hội, người dân ngày càng am hiểu về chính sách pháp luật, do đó, yêu cầu đặt ra là đối với cán bộ, công chức khi được giao nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trực tiếp đối thoại với người dân phải có kiến thức pháp luật rộng, sâu, có kỹ năng xử lý các tình huống phát sinh trong hoạt động tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt đối với những vụ việc có tính phức tạp, đông người. Do đó, việc đào tạo, bồi dưỡng tập huấn về nghiệp vụ, kỹ năng, kiến thức pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phải thực hiện thường xuyên để đáp ứng yêu cầu.

- Theo Luật Khiếu nại, Luật tố cáo chưa có quy định, hướng dẫn cụ thể về quy trình, thủ tục đối thoại với người dân trong việc giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến đề xuất với Trung ương xem xét có văn bản hướng dẫn cụ thể về nội dung này.

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI**

### **1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo**

- Duy trì việc tiếp công dân; xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo quy định.

- Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các Tổ chức chính trị-xã hội, các cơ quan chức năng đóng trên địa bàn huyện trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn của công dân, công tác hòa giải, không để vấn đề nổi cộm ở cơ sở.

- Chấn chỉnh tồn tại, hạn chế công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết đơn của các xã, thị trấn.

- Thực hiện thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã, thị trấn trong việc thực hiện Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo.

- Công khai, minh bạch kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình khiếu nại, tố cáo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc thuộc thẩm quyền, các vụ việc mới phát sinh ngay từ cơ sở theo đúng quy định, hạn chế tối đa việc giải quyết kéo dài, đơn vượt cấp.

- Xử lý nghiêm những trường hợp lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để kích động, lôi kéo, tụ tập đông người, khiếu kiện gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, hòa giải tranh chấp đất đai cho đội ngũ công chức địa chính, tư pháp, công chức được giao nhiệm vụ tiếp dân, xử lý đơn của UBND các xã, thị trấn trên địa bàn.

- UBND huyện, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo đến người dân trên địa bàn. Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền: tuyên truyền qua kênh công thông tin điện tử của UBND huyện, qua hệ thống loa truyền thanh, qua hình thức hội nghị...

- Giao Thanh tra huyện chủ động tham mưu kế hoạch, nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đến người dân trên địa bàn huyện.

- UBND huyện tăng cường trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ phân loại, xử lý, giải quyết đơn dưới nhiều hình thức: hướng dẫn nghiệp vụ qua trực tuyến, hướng dẫn nghiệp vụ trực tiếp giải quyết vụ việc đối với từng xã, thị trấn; tăng cường nắm bắt tình hình, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc giải quyết đơn ngay từ khi mới phát sinh.

**2. Tập trung chỉ đạo giải quyết 02 đơn kéo dài:** Đơn của bà Tạ Thị Tính, xã Xuân Áng; Đơn của bà Khuất Thị Thạch, xã Yên Kỳ.

## **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT :**

### **1. Kiến nghị**

- Qua thực tiễn áp dụng luật khiếu nại trong giải quyết đơn, xét thấy Luật Khiếu nại còn hạn chế, bất cập như nêu trên dẫn đến vướng mắc trong quá trình áp dụng. Đề xuất UBND tỉnh có kiến nghị với Trung ương sớm xem xét, sửa đổi, bổ sung Luật Khiếu nại 2011.

Kiến nghị sớm có văn bản hướng dẫn trình tự, thủ tục giải quyết đối với loại đơn kiến nghị, phản ánh, đơn hết thời hiệu khiếu nại nhưng thuộc diện phải xem xét, giải quyết quyền lợi của người dân, vụ việc kéo dài.

- Qua thực tiễn công tác quản lý, xét thấy đơn của người dân gửi đến UBND huyện Hạ Hòa, UBND cấp xã trên địa bàn, nội dung tập trung chủ yếu và vướng mắc nhất là liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng. Các đơn phức tạp, kéo dài đều liên quan trực tiếp đến lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng. Nguyên nhân do chính sách pháp luật về đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng thường xuyên thay đổi, áp dụng không thống nhất giữa các địa phương, vùng miền, thời điểm, dẫn đến người dân bức xúc, khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài.

Kiến nghị UBND tỉnh, Trung ương xem xét hoàn thiện thể chế pháp luật về đất đai, thống nhất về chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng, phù hợp với sự phát triển kinh tế-xã hội, để việc áp dụng thực hiện được thống nhất.

## **2. Đề xuất:**

- Đề xuất UBND tỉnh xem xét về chế độ, phụ cấp cho công chức làm công tác tiếp công dân thường xuyên, đột xuất, công chức trực tiếp làm nhiệm vụ tham mưu giải quyết đơn của cấp huyện, cấp xã được đảm bảo.

- Đề xuất Thanh tra tỉnh thường xuyên phối hợp với Trường Cán bộ Thanh tra mở các lớp hướng dẫn nghiệp vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để nâng cao kiến thức, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức cấp xã, huyện được giao nhiệm vụ tham mưu việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trên đây là báo cáo tổng kết thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW Bộ Chính trị và Chỉ thị số 14-CT/TU của Ban thường vụ tỉnh uỷ, về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện Hạ Hòa từ năm 2013 đến 30/6/2024, UBND huyện Hạ Hòa trân trọng báo cáo./.

### **Nơi nhận:**

- TT Huyện uỷ;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Anh**